



Hà Nội, ngày tháng năm 2023

TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
Đối với dự thảo Nghị định về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước
và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ

Tổng số ý kiến góp ý kiến nhận được: 77 ý kiến (21 bộ, cơ quan ngang bộ...và 46 UBND tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương)

Tên Điều	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
Phần I. Góp ý chung			
	<ul style="list-style-type: none">- Đài THVN, Đài tiếng nói VN, Thông tấn xã VN, Bộ Quốc Phòng, Bộ VHTT&DL, Bộ Tài nguyên môi trường, Bộ Xây dựng,- UBND các tỉnh: Đồng Tháp, Đà Nẵng, Đồng Nai, Đắk Nông, Điện Biên, Yên Bái, Vĩnh Long, Tây Ninh, Trà Vinh, Tiền Giang, Thanh Hóa, Quảng Bình, Phú Thọ, Ninh Bình, Lạng Sơn, Lâm Đồng, Long An, Lai Châu, Kiên Giang, Hà Tĩnh, Hà Nam, Hà Giang, Cà Mau, Cao Bằng, Bến Tre, Bình Thuận, Hải Phòng, Hà Nội, Bình Dương.	Nhất trí hoàn toàn với dự thảo Nghị định	



Hồ sơ dự thảo Nghị định	Bộ Ngoại giao, Bộ GD&ĐT, Bộ Tài chính	Cần bổ sung vào Hồ sơ dự thảo Nghị định báo cáo đánh giá thực trạng quá trình triển khai Nghị định và Báo cáo đánh giá tác động chính sách mới của dự thảo Nghị định.	<p>- Hồ sơ dự thảo ND trình Chính phủ sẽ bao gồm Báo cáo đánh giá tác động TTHC, Báo cáo đánh giá tác động chính sách của dự thảo Nghị định.</p> <p>- Báo cáo đánh giá thực trạng quá trình triển khai Nghị định không phải thành phần bắt buộc. Nghị định số 78/2014/NĐ-CP và Nghị định số 60/2019/NĐ-CP hiện đang được áp dụng thực hiện thuận lợi. Luật TĐKT 2022 được ban hành trong đó giao Chính phủ xây dựng ND này.</p>
Dự thảo Tờ trình	Ban TĐKT Trung ương - Bộ Nội vụ, UBND tỉnh Hưng Yên	Mục II.1: Bổ sung “Luật KH&CN năm 2013”, “Luật SHTT năm 2013 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật SHTT năm 2022” trước “Luật TĐKT năm 2022”	Bảo lưu. Nghị định xây dựng căn cứ Luật TĐKT và Luật KH&CN
	Bộ Y tế	Đề nghị làm rõ những vấn đề bất cập của Nghị định số 78/2014/NĐ-CP và Nghị định số 60/2019/NĐ-CP để thấy được sự cần thiết phải sửa đổi hai Nghị định này	Nghị định số 78/2014/NĐ-CP và Nghị định số 60/2019/NĐ-CP hiện đang được áp dụng thực hiện thuận lợi. Luật TĐKT 2022 được ban hành trong đó giao Chính phủ xây dựng ND này.
	UBND tỉnh Đắk Lắk	<p>- Phần căn cứ pháp lý: Chỉ đưa ra những văn bản để căn cứ thực hiện, không giải thích và biện luận. Phần giải thích nên đưa về sự cần thiết.</p> <p>- Nội dung: Bố cục và nội dung cơ bản của Nghị định là quá dài, chỉ nên nêu những nội dung chính có trong Nghị định.</p>	Bảo lưu. Nội dung Tờ trình ngoài nêu các căn cứ pháp lý cũng cần làm rõ các nội dung liên quan đến quá trình xây dựng Nghị định.

Nội dung khác	Bộ NN&PTNT, Bộ GTVT, Ngân hàng NN VN, Bộ Nội vụ, Ban Cơ yếu Chính phủ, UBND tỉnh Ninh Thuận, UBND tỉnh Nam Định, UBND tỉnh Cần Thơ, UBND tp HCM, UBND tỉnh Bình Định	- Rà soát các lỗi chính tả, không sử dụng dấu chấm lửng trong văn bản quy phạm pháp luật; thống nhất cách viết tên các văn bản pháp luật... - Thống nhất các từ viết tắt trong VB (theo quy định của Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư)	Tiếp thu
	Ban Cơ yếu Chính phủ	Bổ sung quy định về việc xét tặng Giải thưởng đối với công trình có nội dung thuộc bí mật nhà nước.	Bảo lưu. Nội dung quy định đã có tại điểm d khoản 2 Điều 17
	Học viện CTQG HCM	Rà soát cắt bỏ các TTHC không cần thiết và tăng cường ứng dụng CNTT trong nộp và quản lý hồ sơ.	Tiếp thu.
	UBND tỉnh Bắc Kạn	Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ làm rõ "cấp cơ sở" gồm những cấp nào để tránh việc lúng túng trong qua trình thực hiện tại các địa phương.	Bảo lưu. "Cấp cơ sở" được quy định rõ tại Khoản 1 Điều 16 dự thảo Nghị định.
	UBND tỉnh Bắc Giang	Để phù hợp với tiến trình cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, tiết kiệm chi phí in ấn, vận chuyển... thì hồ sơ tham gia Giải thưởng nên được ban tổ chức Giải thưởng các cấp khuyến khích tác giả gửi tham gia trên môi trường mạng	Bảo lưu. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước cần nộp 01 bản chính theo quy định tại Khoản 4 Điều 84 Luật TĐKT.
	Bộ Công thương	Đề nghị bổ sung trách nhiệm của Bộ KH&CN về việc hướng dẫn kinh phí chi cho hoạt động của Hội đồng xét tặng Giải thưởng KH&CN	Kinh phí liên quan đến hoạt động xét tặng giải thưởng được quy định tại Điều 7 Nghị định và áp dụng theo các văn bản liên quan của Bộ Tài chính.
Phụ lục mẫu biểu	Ngân hàng NN VN, Học viện CTQG HCM	Bổ sung thông tin CCCD (Thay CMND) do hiện nay đã thống nhất sử dụng CCCD	Tiếp thu

	Ngân hàng NN VN	Thống nhất sử dụng cụm từ “Giải thưởng Hồ Chí Minh về KH&CN” và “Giải thưởng Nhà nước về KH&CN”	Tiếp thu
		Tránh viết tắt những từ không thường xuyên xuất hiện (vd như “Ủy viên”)	Tiếp thu
	UBND tỉnh Hưng Yên	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung số trang của Phụ lục như sau “...đánh theo số thứ tự bằng chữ số Ả Rập, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, không đánh số trang thứ nhất, được đặt canh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản...” (Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP).	Tiếp thu
	Học viện CTQG HCM	Bổ sung về người đại diện trong trường hợp tác giả/đồng tác giả đã mất.	“Người đại diện” được áp dụng theo quy định pháp luật hiện hành.
Phần II. Góp ý cụ thể			
Căn cứ pháp lý	UBND tỉnh Hưng Yên, UBND tỉnh Ninh Thuận	Căn cứ đầu tiên: đề nghị tách “Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015” và “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019” thành hai “Căn cứ” riêng biệt.	Tiếp thu
Điều 1	UBND tỉnh Thái Bình	Khoản 1: bổ sung:“... Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học công nghệ ...” cho phù hợp với tên và nội dung của dự thảo Nghị định	Nội dung “và các giải thưởng khác” được quy định tại khoản 2 và khoản 3.
	Bộ Tư pháp	Làm rõ phạm vi điều chỉnh giữa dự thảo ND này và ND quy định chi tiết Luật TĐKT vì cùng quy định về hồ sơ, thủ tục xét tặng đối với hình thức khen thưởng.	Dự thảo Nghị định quy định về hồ sơ, thủ tục ở phạm vi cụ thể hơn so với quy định của ND quy định chi tiết Luật TĐKT, để phù hợp với hình thức khen thưởng cụ

			thể là Giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước.
	UBND tỉnh Nam Định	Khoản 2: Cần chi tiết hơn đối tượng được xét tặng giải thưởng là tập thể, cá nhân có công trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ xuất sắc trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương theo Khoản 2 Điều 77 Luật KH&CN.	Bảo lưu. Điều này quy định phạm vi điều chỉnh của Nghị định.
	UBND tp HCM	Khoản 2, 3: “... <i>về khoa học và công nghệ quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 77 Luật KH&CN</i> ”: Đề nghị bổ sung các quy định của Nghị định số 78/2014/NĐ-CP và Nghị định số 60/2019/NĐ-CP, vì có một số nội dung nêu tại hai Nghị định trên khác với các quy định của Luật KH&CN	Bảo lưu. Nghị định này khi có hiệu lực sẽ thay thế Nghị định số 78/2014/NĐ-CP và Nghị định số 60/2019/NĐ-CP
Điều 3	UBND tp HCM	Khoản 1: Đề nghị tham khảo cách giải thích từ ngữ theo khoản 1, khoản 2 Điều 3 của Nghị định số 78/2014/NĐ-CP giúp phân biệt rõ ràng hơn với 02 cụm từ: “ <i>Công trình khoa học và công nghệ</i> ” và “ <i>Cụm công trình khoa học và công nghệ</i> ”.	Tiếp thu
	UBND tỉnh Hưng Yên	Điểm b, Khoản 1 và Khoản 2 đề nghị bổ sung, làm rõ “Đồng tác giả” và “cụm công trình do nhiều tác giả” theo hướng “Tác giả, đồng tác giả là người trực tiếp sáng tạo ra công trình, cụm công trình khoa học, mà ở đó sự đóng góp của đồng tác giả, cụm công trình khoa học phải được bổ sung, kết hợp thành một tổng thể hoàn chỉnh” (phù hợp với Luật SHTT);	Bảo lưu. Quy định về tác giả, đồng tác giả đã được tham khảo quy định Luật SHTT.
	UBND tỉnh An Giang	Tại khoản 2: tham khảo khoản 1 Điều 38 Luật SHTT để đảm bảo nội dung “đồng tác giả” cho thống nhất.	

Điều 5	UBND tỉnh Bình Định	Điểm b khoản 1 Điều 5: việc sử dụng tên của tổ chức, cá nhân để đặt tên giải thưởng chỉ cần sự đồng ý của tổ chức, cá nhân đó hoặc đại diện hợp pháp của tổ chức, cá nhân đó; không cần phải có sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.	Bảo lưu. Việc quy định “HOẶC cơ quan có thẩm quyền” để trong trường hợp tổ chức, cá nhân không còn và không xác định được đại diện hợp pháp.
	UBND tỉnh Bình Định	Điểm c khoản 1: nguyên tắc “ <i>Không vi phạm lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; không trái với đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc</i> ” không phù hợp với việc đặt tên giải thưởng về KH&CN. Do đó, đề nghị Ban soạn thảo xem xét bỏ nguyên tắc này và bổ sung thêm nguyên tắc là “ <i>Không làm hiểu sai bản chất, ý nghĩa của giải thưởng</i> ”.	Bảo lưu. Nguyên tắc tại điểm c khoản 1 là cần thiết.
	UBND tỉnh Bình Định	Tại khoản 2: bổ sung thêm nguyên tắc “ <i>kịp thời, đúng pháp luật</i> ”.	Bảo lưu. Việc xét tặng Giải thưởng có quy định về thời gian tổ chức, có kế hoạch mỗi đợt tổ chức xét tặng, không phải khen thưởng đột xuất nên không đặt ra nguyên tắc “kịp thời”.
	UBND tỉnh Đắk Lắk	Khoản 3: Gộp mục a, b thành một mục do mục b là giải thích của mục a	Bảo lưu. 02 điểm a, b quy định độc lập về nội dung, không giải thích cho nhau.
	UBND tp HCM	Điểm b khoản 2: điều chỉnh thành “ <i>Việc xét tặng giải thưởng được thực hiện khách quan, chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời</i> ”, (tại điểm a khoản 2 Điều 5 Luật TĐKT năm 2022).	Tiếp thu
Điều 6	Bộ Ngoại giao, Thanh tra Chính phủ	Khoản 1 quy định “Bộ KH&CN chủ trì tổ chức xét tặng Giải thưởng...” trong khi Khoản 2 Điều 83 Luật TĐKT 2022 quy định Chủ tịch nước quyết định tặng Giải thưởng HCM, Giải thưởng NN. Đề nghị nghiên cứu cho phù hợp.	Tiếp thu

UBND tỉnh Bình Định	Tại khoản 1: chỉnh sửa thành “ <i>Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức việc xét, tặng và quyết định tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ; xây dựng cơ sở dữ liệu về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ</i> ”	Bảo lưu. Bộ KH&CN là cơ quan chủ trì tổ chức công tác xét giải thưởng; Quyết định tặng Giải thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước.
UBND tỉnh Kon Tum	Đề nghị sửa thành “ <i>Thẩm quyền đề nghị xét tặng...</i> ”, tương tự tại khoản 1 Điều 6 đề nghị sửa lại là “ <i>Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì tổ chức việc đề nghị xét tặng Giải thưởng...</i> ” Lý do: đây là các giải thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch nước.	Tiếp thu, sửa thành: “Bộ KH&CN chủ trì việc xét Giải thưởng...”
Bộ Y tế, Bộ Tư pháp	Xem xét không quy định việc Bộ KH&CN “xây dựng cơ sở dữ liệu về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng về khoa học và công nghệ”. Do Điều 89 Luật TĐKT quy định “xây dựng cơ sở dữ liệu về thi đua, khen thưởng” là nội dung quản lý nhà nước thuộc trách nhiệm quản lý của Chính phủ, do đó các thông tin về thi đua, khen thưởng sẽ được quản lý tập trung trong cơ sở dữ liệu quốc gia về thi đua, khen thưởng.	Bảo lưu. Luật TĐKT quy định “xây dựng cơ sở dữ liệu về thi đua, khen thưởng” là nội dung quản lý nhà nước thuộc trách nhiệm quản lý của Chính phủ, gồm dữ liệu chung đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Đối với Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng nhà nước theo Nghị định của Chính phủ về xét tặng các giải thưởng. Việc xây dựng CSDL về Giải thưởng nhằm thuận tiện cho việc tra cứu dữ liệu trong công tác xét Giải thưởng và để tổ chức, cá nhân dễ dàng tiếp cận thông tin về Giải thưởng.
UBND tỉnh Bắc Giang	Nên quy định để cấp địa phương tự quyết định cơ quan tham mưu tổ chức các Giải thưởng về khoa học và công nghệ cấp địa phương. Trong thực tế, một số địa phương giao cho các cơ quan khác không phải Sở Khoa học và	Bảo lưu. Các Sở KH&CN tại địa phương là cơ quan quản lý ngành dọc về lĩnh vực KH&CN tại địa phương, cần chủ trì tổ chức việc xét tặng Giải thưởng ở cấp địa

		Công nghệ trực tiếp tham mưu tổ chức Giải thưởng. Tương tự như vậy, điểm a, khoản 1, Điều 7 quy định kinh phí để xét tặng Giải thưởng cấp cơ sở nên giao về cho cơ quan được cấp địa phương giao tham mưu tổ chức Giải thưởng để xét tặng đối với các tác giả công trình của cơ sở không có cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý. Khoản 1 Điều 16, quy định quy trình xét tặng Giải thưởng, nên để cơ quan được cấp địa phương giao chủ trì tổ chức Giải thưởng quyết định thành lập hội đồng xét tặng giải thưởng cấp cơ sở đối với tác giả công trình không có cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý.	phương. UBND cấp tỉnh có thể giao cơ quan khác phối hợp.
Điều 7	Bộ Giao thông vận tải	Cần quy định rõ hơn đối với Công trình được hình thành từ ngân sách nhà nước cấp có giá trị cao đủ điều kiện xét giải thưởng, để tránh trùng lặp kinh phí hoặc không phù hợp về quản lý ngân sách nhà nước.	Bảo lưu. Điều kiện, tiêu chuẩn để xem xét các công trình khoa học và công nghệ là như nhau.
	Bộ Tài chính	Khoản 4 Điều 11 Luật TĐKT quy định: “ <i>Người ra quyết định khen thưởng có trách nhiệm chi thưởng từ quỹ TĐKT do cấp mình quản lý; trường hợp Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định khen thưởng thì cơ quan đã đề nghị khen thưởng quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 83 của Luật này có trách nhiệm chi thưởng từ quỹ TĐKT do cấp mình quản lý</i> ”. Theo đó, đề nghị Bộ KH&CN nghiên cứu rà soát, sửa đổi dự thảo Nghị định đảm bảo đúng quy định của Luật TĐKT và Luật NSNN.	Tiếp thu, hiệu chỉnh để phù hợp với Luật NSNN. Luật TĐKT quy định việc chi thưởng là đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho thành tích đạt được trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc và đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý. Đối với Giải thưởng là xét công trình khoa học và tặng cho tác giả của công trình trong đó có nhiều tác giả không có cơ quan quản lý.
	Bộ Tài chính	Đề nghị rà soát lại quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 để tránh trùng lặp.	Bảo lưu. Điểm b khoản 1 quy định nguồn chi xét Giải thưởng ở cấp bộ, ngành, địa phương; còn khoản 2 quy định nguồn chi

		xét tặng Giải thưởng của bộ, ngành, địa phương.
Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính	Cần thống nhất quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 7 với khoản 4 Điều 7.	Tiếp thu
Bộ Tài chính	Về nguồn kinh phí để xét tặng giải thưởng ở cấp cơ sở, cấp bộ, ngành, địa phương và cấp Nhà nước: Đề nghị sửa lại thống nhất như sau: “Từ dự toán chi NSNN đã giao theo quy định về phân cấp ngân sách và nguồn kinh phí hợp pháp khác do cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước tài trợ”.	Tiếp thu một phần (quy định đối với cấp cơ sở và cấp bộ, ngành, địa phương)
Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Học viện CTQG HCM	Để thúc đẩy xã hội hóa các giải thưởng, ngoài nguồn NSNN đề nghị xem xét quy định kinh phí xét tặng giải thưởng gồm kinh phí xét tặng giải thưởng từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn thu hợp pháp khác tại tất cả các khoản Điều 7.	Tiếp thu (trừ kinh phí xét tặng Giải thưởng HCM, Giải thưởng Nhà nước ở cấp Nhà nước)
Bộ Tài chính	Thay cụm từ ở cuối Điều 7 “Mức chi cụ thể được thực hiện theo quy định hiện hành” bằng cụm từ “Mức chi cụ thể được thực hiện theo quy định hiện hành và quy định tại Nghị định này” vì tại Điều 22 và Điều 27 của dự thảo Nghị định có quy định mức chi bằng 170 lần, 270 lần và 100 lần mức lương cơ sở	Tiếp thu
UBND tỉnh An Giang	Khoản 4: Đề nghị quy định cụ thể mức chi của Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp.	Bảo lưu. Mức chi được áp dụng theo các VBQPPL của Bộ tài chính.

Điều 8	UBND tỉnh Thái Nguyên, UBND tỉnh Hòa Bình	Điểm b, Khoản 1 chỉnh sửa thành: “b) Đối với người nước ngoài: tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, luật pháp và phong tục, tập quán tốt đẹp của Việt Nam, là tác giả hoặc đồng tác giả của tác phẩm, công trình nghiên cứu về Việt Nam” để đảm bảo thống nhất với Khoản 2, Điều 68 Luật TĐKT năm 2022.	Tiếp thu.
	UBND tỉnh Phú Yên	khoản 2: bổ sung nội dung “không có tranh chấp về quyền tác giả”.	Bảo lưu. Nội dung cấm “xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ” quy định tại Điều 8 Luật KH&CN.
		Điểm b, khoản 2: nên quy định các công trình đều phải chứng minh tính hiệu quả trong thời hạn 3 năm kể từ ngày công bố hoặc đưa vào ứng dụng.	Bảo lưu. Quy định này chỉ đặt ra điều kiện về thời gian công bố/ứng dụng công trình. Hiệu quả, tác động mang lại của công trình được thể hiện ở Báo cáo tóm tắt về công trình và tài liệu minh chứng khác để thành viên Hội đồng xem xét, đánh giá.
Điều 9	Bộ NN&PTNT, UBND tỉnh Nam Định	Khoản 3 các Điều 9, 10, 11: đề nghị bổ sung thêm cụm từ “bảo đảm quốc phòng - an ninh” thành: “Công trình có tác dụng lớn phục vụ sự nghiệp cách mạng, có ảnh hưởng rộng lớn và lâu dài trong đời sống nhân dân, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, <i>bảo đảm quốc phòng - an ninh</i> của đất nước hoặc ứng dụng trong thực tiễn có một trong các tác dụng sau”. Vì bảo đảm quốc phòng, an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, do đó các công trình khoa học, công nghệ liên quan đến lĩnh vực này cần được vinh danh.	Bảo lưu. Các công trình liên quan đến lĩnh vực quốc phòng, an ninh được đề nghị xét tặng như các công trình thường.

	UBND tỉnh Thái Bình	Khoản 3 đề nghị bỏ từ “nên” sửa thành “... góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội...” cho phù hợp với Điểm c Khoản 1 Điều 69 Luật TĐKT. Tương tự đối với quy định tại các Khoản 3 Điều 10, Khoản 3 Điều 11 dự thảo Nghị định.	Tiếp thu
	Ngân hàng NN VN, Liên hiệp các hội KH&KT VN, Bộ Tư pháp	Từ Điều 9 đến Điều 14: cần quy định lượng hóa rõ các tiêu chí đánh giá “đặc biệt xuất sắc”, “giá trị rất cao”, “có tác dụng lớn”...	Bảo lưu. Tiêu chí đánh giá được xây dựng trên cơ sở ý kiến của các nhà khoa học, qua mỗi đợt xét tặng đều có đánh giá, rút kinh nghiệm. Việc đánh giá công trình khoa học là của Hội đồng các cấp, đến hiện tại, chưa có vướng mắc trong quá trình xem xét, đánh giá của các cấp Hội đồng.
	UBND tỉnh Phú Yên	Khoản 1: xem xét quy định cụ thể nội dung “ làm thay đổi quan trọng trong nhận thức, sản xuất, quốc phòng, an ninh và đời sống xã hội”; để đảm bảo thống nhất trong cách hiểu khi triển khai.	
Điều 10	UBND tỉnh Phú Yên	Khoản 1: xem xét quy định cụ thể “tạo ra được công nghệ mới đạt trình độ tiên tiến quốc tế hoặc khu vực”. để đảm bảo thống nhất khi triển khai.	
Điều 16	UBND tỉnh Nam Định	Khoản 1: Xét giải thưởng cấp cơ sở cần chi tiết hơn về quy trình xét giải thưởng tại cấp cơ sở đối với tác giả là người nước ngoài có công trình nghiên cứu về Việt Nam.	Bảo lưu. Quy trình xét giải thưởng tại cấp cơ sở áp dụng chung, người nước ngoài có công trình nghiên cứu về Việt Nam chỉ khác về hồ sơ (có bản dịch sang Tiếng Việt) và do tổ chức KH&CN công lập thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng sau khi có ý kiến đồng ý của cơ quan chủ quản hoặc Bộ Khoa học và Công nghệ.

	Bộ Tư pháp	Giải trình thêm lý do chỉ quy định tổ chức KH&CN công lập được đề xuất xét tặng Giải thưởng đối với tác giả người nước ngoài nghiên cứu về Việt Nam.	Tổ chức KH&CN ngoài công lập hay có vốn nước ngoài có thể được thành lập bởi doanh nghiệp, tổ chức khác hoặc cá nhân, do vậy khó đảm bảo tính khả thi, hiệu quả của việc tổ chức và xét Giải thưởng ở Hội đồng cấp cơ sở.
	Bộ Tài chính	Đề nghị xem lại cụm từ “của bộ, ngành, địa phương quản lý”.	Tiếp thu
Điều 17	Bộ Tư pháp	Đề nghị đưa nội dung nguyên tắc hoạt động của Hội đồng về Điều quy định nguyên tắc chung, nội dung về thành phần xét tặng Giải thưởng đưa về Điều quy định thủ tục xét tặng Giải thưởng. Đề nghị thống nhất cách thể hiện thành phần Hội đồng chỉ quy định số lượng hay có thêm tiêu chí đối với thành viên Hội đồng.	Bảo lưu. Để thuận tiện theo dõi trong quá trình áp dụng (tránh phải đối chiếu nhiều điều) Tiếp thu.
	Viện HL KH&CN VN	Biên tập lại Điều 17 do lặp lại tên điều.	Tiếp thu
	Bộ Giao thông vận tải	Bổ sung, làm rõ trách nhiệm/quyền lợi/... của Hội đồng và thành viên Hội đồng	Bảo lưu. Trách nhiệm của Hội đồng đã có quy định. Các nhà khoa học tham gia Hội đồng được trả thù lao theo quy định.
	Học viện CTQG HCM	Bổ sung quy định cơ quan thường trực HĐ được sử dụng con dấu của đơn vị thực hiện một số hoạt động của Hội đồng.	Bảo lưu. Trường hợp cần thiết cơ quan thành lập Hội đồng quy định tại Quyết định thành lập Hội đồng.
	UBND tỉnh Bắc Giang	Điểm b, khoản 1: nên để cơ sở, bộ, ngành, địa phương quyết định số lượng thành viên Hội đồng. Chính phủ chỉ quy định số thành viên tối thiểu là 7 thành viên đối với cấp cơ sở và không dưới 9 thành viên đối với cấp bộ, ngành, địa phương.	Bảo lưu

Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính	Cần thống nhất quy định tại điểm a và điểm c, d khoản 1 Điều 17 về thành viên Hội đồng xét tặng giải thưởng (cụ thể tại điểm a quy định: “.. gồm nhà quản lý, các nhà khoa học uy tín có trình độ chuyên môn phù hợp và am hiểu lĩnh vực khoa học và công nghệ của công trình”, tuy nhiên điểm c, điểm d quy định là “gồm nhà khoa học uy tín....”).	Tiếp thu
UBND tỉnh Bình Định	Tại điểm d khoản 2: chỉnh sửa thành: “ <i>d) Việc xét tặng giải thưởng cho các công trình có nội dung liên quan đến bí mật nhà nước được áp dụng theo quy trình, thủ tục chung quy định tại Nghị định này nhưng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước</i> ”	Tiếp thu
Liên hiệp Hội KH&KT VN	Tại đoạn 3 điểm đ khoản 2 Điều 17: “ <i>Chủ tịch Hội đồng quy định trình tự, thủ tục làm việc của Hội đồng trên cơ sở thống nhất ý kiến của các thành viên Hội đồng</i> ” là chưa phù hợp. Nên sửa lại thành “ <i>Chủ tịch Hội đồng thông báo trình tự, thủ tục làm việc của Hội đồng theo quy định và thống nhất ý kiến của các thành viên Hội đồng</i> ”.	Tiếp thu (sửa đổi, bổ sung).
Bộ Tài chính	Tại điểm đ, khoản 2, đề nghị sửa thành “... <i>Cuộc họp Hội đồng phải có ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng tham dự, do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch (được Chủ tịch ủy quyền bằng văn bản) chủ trì, có 02 uỷ viên phản biện và thư ký khoa học</i> ”, để phù hợp với quy định về thành phần Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp tại điểm a, khoản 1, Điều 17 dự thảo Nghị định.	Tiếp thu

	Ngân hàng NN VN	Đề nghị đưa ra tiêu chí rõ ràng, cụ thể để lựa chọn thành viên tham gia Hội đồng, làm căn cứ để các bộ ngành, địa phương, đơn vị xây dựng hướng dẫn và triển khai, đặc biệt là tại Hội đồng cấp cơ sở.	Bảo lưu. Đã có quy định cho từng cấp Hội đồng.
		Điểm d và e khoản 2: Thống nhất sử dụng (số phiếu đạt, tỷ lệ phần trăm) số lượng thành viên tham gia Hội đồng để đủ điều kiện tổ chức họp.	Bảo lưu. Đã quy định ở từng cấp.
	UBND tỉnh Tuyên Quang	Khoản 1: đề nghị quy định 03 bộ hồ sơ để lưu ở 3 cấp	Bảo lưu. Bảo đảm quy định của khoản 4 Điều 84 Luật TĐKT.
		Điểm b khoản 2: đề nghị sửa thành “Hội đồng xét tặng Giải thưởng chỉ xem xét những hồ sơ đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và thành phần hồ sơ theo quy định tại Nghị định này”	Tiếp thu.
Điều 18	Bộ Tư pháp	Điều 18-21: rà soát quy trình, thủ tục, thời gian thực hiện, trách nhiệm của Hội đồng. (VD chưa quy định quy trình thủ trưởng cơ quan, tổ chức quản lý tác giả...tổ chức hướng dẫn, thông báo thời hạn tiếp nhận hồ sơ; thời gian hoàn thiện hồ sơ theo góp ý của Hội đồng...)	Bảo lưu. Các bộ, ngành, địa phương hướng dẫn, thông báo cụ thể về thời hạn tiếp nhận hồ sơ, việc xét và hoàn thiện hồ sơ tại từng cấp...sau khi có kế hoạch xét Giải thưởng do Bộ KH&CN thông báo (được quy định tại Điều 15), để thống nhất triển khai và bảo đảm kế hoạch công tác năm.
	Viện HL KH&CN VN	Điểm đ khoản 2 Điều 18 và điểm g khoản 2 Điều 19 nên bỏ thời hạn “05 ngày” vì cần có thời gian xử lý đơn khiếu nại tố cáo rồi mới chuyển (hoặc không chuyển) hồ sơ lên cấp cao hơn.	Bảo lưu. Việc xử lý đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo (nếu có) được thực hiện trong cả quá trình xét Giải thưởng và báo cáo Hội đồng, không ảnh hưởng đến kế hoạch xét tặng Giải thưởng các cấp.

		Điều 18, 19, 20 nên đổi vị trí khoản 2 với khoản 3 để phù hợp trình tự xét thưởng	Bảo lưu. Về quy trình phải tiếp nhận, xử lý hồ sơ mới thành lập được Hội đồng.
	UBND tỉnh Bắc Giang	khoản 2 từ Điều 18- Điều 21, về thủ tục xét tặng Giải thưởng dự thảo không nhất thiết quy định lặp lại tại các điều với nội dung “Tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh (nếu có). Nội dung này đã nêu tại Điều 31, 32 chương V của dự thảo Nghị định.	Tiếp thu
Điều 19	Bộ Tài chính	Tại điểm c, khoản 2, Điều 19 và điểm c, khoản 2, Điều 20, đề nghị quy định rõ thời gian tối thiểu phải đăng tải danh sách tác giả công trình, tên công trình ...trên công thông tin điện tử của bộ, ngành, địa phương hoặc Bộ KH&CN trước khi họp Hội đồng xét tặng giải thưởng để thống nhất với quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật TĐKT (dự thảo ND đang quy định ít nhất 10 ngày trước khi họp Hội đồng)	Tiếp thu
Điều 20	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Điểm c khoản 3: nên xem xét đánh giá thực trạng thuận lợi, vướng mắc trong quá trình triển khai trước đây về quy định “cần 90% tổng số thành viên bỏ phiếu đồng ý giải thưởng” để có căn cứ tiếp tục triển khai quy định này kế thừa từ các văn bản trước đây.	Bảo lưu. Việc quy định số phiếu 90% tổng số thành viên bỏ phiếu đồng ý được thực hiện thuận lợi, không có vướng mắc.
Điều 21	Ban TĐKT Trung ương - Bộ Nội vụ	Điểm c khoản 3: danh sách tác giả đề nghị xét tặng Giải thưởng do Bộ KH&CN trình Thủ tướng Chính phủ cần có địa chỉ, đơn vị công tác để phù hợp điểm a, b Điều 8	Tiếp thu

		Khoản 3: bổ sung phải xin ý kiến của thành viên Hội đồng vắng mặt bằng phiếu.	Bảo lưu. Công trình được đề nghị tặng Giải thưởng được ít nhất 80% tổng số thành viên Hội đồng cấp nhà nước đự hợp bỏ phiếu đồng ý (Nghị định 60/2019/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 78/2014/NĐ-CP) do quá trình thực hiện NĐ số 78/2014/NĐ-CP có vướng mắc về quy định lấy ý kiến đối với thành viên vắng mặt không phù hợp với việc xét các công trình khoa học
Điều 22	Ban TĐKT Trung ương - Bộ Nội vụ, UBND tỉnh Lào Cai	Xem xét không quy định khoản 1 và điểm a, b khoản 2. Các nội dung này được quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật TĐKT.	Tiếp thu
	Bộ Tài chính	Tại khoản 2: theo quy định tại khoản 9 Điều 9 Luật NSNN: “Không được dùng ngân sách của cấp này để chi cho nhiệm vụ của cấp khác và không được dùng ngân sách của địa phương này để chi cho nhiệm vụ của địa phương khác”, vì vậy, việc Bộ KH&CN sử dụng dự toán của Bộ KH&CN chuyển cho các bộ, ngành, địa phương là không phù hợp.	Tiếp thu
	Học viện CTQG HCM	Cần nhắc tăng mức tiền thưởng và quy định nguồn chi ngoài NSNN nghiên cứu mở rộng từ nguồn hợp pháp khác.	Bảo lưu. Mức tiền thưởng sẽ do Nghị định hướng dẫn Luật TĐKT quy định. Nguồn chi cho 02 Giải thưởng (HCM và NN) là hình thức khen thưởng cấp Nhà nước được quy định tại Luật TĐKT, do NSNN bảo đảm.

Điều 23	Bộ Giao thông vận tải	Bổ sung quy định về việc quản lý/sử dụng/định đoạt của cá nhân, tập thể đối với Giải thưởng.	Bảo lưu. Nội dung này được quy định tại Điều 86 Luật TĐKT.
	Bộ Tư pháp	Dự thảo quy định “trường hợp bị phát hiện không trung thực trong quá trình lập hồ sơ...” chưa hợp lý vì đây là giai đoạn lập hồ sơ đề nghị. Đề nghị không quy định nội dung “tùy tính chất, mức độ vi phạm...bồi thường theo quy định của pháp luật” vì nội dung này đã được quy định tại pháp luật chuyên ngành.	Tiếp thu.
Điều 24	UBND tỉnh Bắc Giang	Điều 24 và Điều 27: nên bổ sung thêm tác giả được nhận các hình thức khen thưởng của cấp có thẩm quyền tổ chức Giải thưởng (Bằng khen, Giấy khen), làm cơ sở để tác giả đang làm việc trong các cơ quan Nhà nước, lực lượng vũ trang... đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn và các chế độ khác có yêu cầu phải nhận được các hình thức khen thưởng của cơ quan có thẩm quyền (Bằng công nhận không có giá trị trong việc nâng lương trước thời hạn).	Bảo lưu. Các quyền lợi chung liên quan đến khen thưởng sẽ do Nghị định hướng dẫn Luật TĐKT quy định.
	Bộ Tư pháp	Đề nghị sửa “công trình” thành “công trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ” để phù hợp với khoản 2 Điều 77 Luật Khoa học và Công nghệ	Bảo lưu. Khoản 2 Điều 3 (Giải thích từ ngữ) của dự thảo Nghị định đã quy định “ <i>Công trình khoa học và công nghệ, cụm công trình khoa học và công nghệ sau đây được viết tắt là công trình.</i> ”
Điều 25	UBND tỉnh Tuyên Quang	Bổ sung nội dung “Công trình được đề nghị xét tặng Giải thưởng phải đạt được một trong các giá trị sau:...”. Trên thực tế khó có công trình nào đạt tất cả các tiêu chuẩn được quy định.	Bảo lưu. Điểm a, b, c của từng khoản quy định nội dung dành cho từng loại công trình khác nhau.

	Bộ Tư pháp	Chính lý nội dung Điều 25 để phù hợp với tên Điều về cơ sở xây dựng tiêu chuẩn. Khoản 4 Điều 77 Luật Khoa học và Công nghệ giao Chính phủ quy định chi tiết danh hiệu vinh dự nhà nước, khen thưởng và giải thưởng về KH&CN do đó đề nghị không giao lại Bộ trưởng, Chủ tịch UBND cấp tỉnh xây dựng tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng để bảo đảm Điều 11 Luật Ban hành VBQPPL.	Tiếp thu
Điều 26	Ban Cơ yếu Chính phủ	Khoản 3: bổ sung thành “Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành quy chế xét tặng giải thưởng và gửi đến Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, theo dõi việc tổ chức thực hiện”.	Tiếp thu
	UBND tp HCM	Khoản 1: Đề nghị ban soạn thảo xem lại quy định “ <i>thời hạn tổ chức xét tặng giải thưởng không dưới 3 năm một lần đối với giải thưởng mà tiền thưởng lấy từ nguồn ngân sách nhà nước</i> ” là không phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương (vì hiện nay các giải thưởng về khoa học công nghệ tại các địa phương như “Hội thi Sáng tạo kỹ thuật”, “Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng”... được tổ chức định kỳ 2 năm một lần hoặc được tổ chức thường niên	Bảo lưu. “Hội thi Sáng tạo kỹ thuật”, “Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng”... không phải giải thưởng của bộ, ngành, địa phương về khoa học và công nghệ.
Điều 27	Học viện CTQG HCM	Nên trao quyền tự chủ cho bộ ngành địa phương tự quy định mức tiền thưởng, chỉ quy định sản không quy định trần	Bảo lưu. Quy định tại Nghị định là đối với trường hợp chi từ ngân sách nhà nước.

Điều 29 và Điều 30	Bộ Tư pháp	Đề nghị rà soát, chỉnh lý thời gian thực hiện TTHC tại dự thảo đối với quy định thời hạn giải quyết trên 7 ngày từ “ngày làm việc” thành “ngày”; rà soát quy trình, thủ tục đặt và tặng giải thưởng về KHCN của tổ chức, cá nhân.	Tiếp thu.
Điều 35	Bộ Tài chính	Khoản 1: xem xét không quy định “ <i>Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị định này</i> ”. Theo quy định của Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015 “ <i>Văn bản QPPL quy định chi tiết phải được quy định cụ thể để khi có hiệu lực thì thi hành được ngay...</i> ”	Tiếp thu